

Số: 17/KH-UBND

Gia Phù, ngày 07 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Gia Phù năm 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai có hiệu quả lộ trình cải cách hành chính (CCHC) nhà nước của xã theo Chương trình tổng thể CCHC của Chính phủ, của tỉnh, của huyện giai đoạn 2021-2030, nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, các hoạt động của các cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong Chuyển đổi số, trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và chính quyền cấp xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị; chú trọng cải thiện, nâng cao các chỉ số của huyện, của xã.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC cần bám sát nội dung Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ; chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh, của huyện, của xã; việc cụ thể hóa các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2025 của xã vào thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, trong đó cải cách hành chính phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua - khen thưởng. Cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tiến hành xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định của Chính phủ; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị

quyết của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh cải cách hành chính. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định các Chỉ số năm 2025 của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện, Trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, minh bạch, thông thoáng, tăng số lượng thành lập mới doanh nghiệp, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; xây dựng các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, tạo động lực thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương, của tỉnh được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL của huyện được rà soát, sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương; văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- 100% văn bản QPPL được kiểm tra kịp thời theo quy định; 100% văn bản QPPL khi phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Phân đầu 100% các văn bản Luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp được tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân.

- Công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2025.

b) Nhiệm vụ

- Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước đã phân cấp cho địa phương để xây dựng hệ thống văn bản của huyện liên quan đến đối tượng là

người dân, trong đó chú trọng bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân và đề cao vai trò, trách nhiệm phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức Chính trị xã hội.

- Triển khai đầy đủ cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng, thi hành pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả, thực chất, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục phối hợp đề xuất với cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa số quy định và cắt giảm chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo kế hoạch của UBND tỉnh và các sở, ngành.

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên (Chỉ áp dụng đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và đủ điều kiện thực hiện thanh toán trực tuyến).

- Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để phục vụ cho lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp

xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 80%, 60%; để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25, Khoản 3, Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Trên 90% TTHC lĩnh vực thuế, ngân hàng, bảo hiểm xã hội được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo kế hoạch. - Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85% theo kế hoạch.

- 100% TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện được công bố và công khai theo quy định; 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang TTĐT huyện và Trang TTĐT cấp xã.

- Đưa 40% TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã theo danh mục được phê duyệt.

- Phấn đấu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý đúng quy định.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định của Tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định, TTHC và đẩy mạnh thực hiện đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp, các TTHC có liên quan đến nhiều cơ quan hành chính nhằm loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Bảo đảm kiểm soát chặt chẽ việc công bố mới các

TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương và công tác thực hiện, giải quyết các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và Nhân dân; công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để Nhân dân giám sát việc thực hiện. Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện TTHC, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Triển khai phối hợp thực hiện việc phân cấp trong giải quyết TTHC đối với các TTHC có thể phân cấp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Bảo đảm các cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục phân đầu đến năm 2026 giảm tối thiểu 5% biên chế công chức; 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 140/KH-BCĐTKNQ18 ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo và Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết 18; Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 09/12/2024 của Bộ Nội vụ về định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp, các Ban Chỉ đạo, các Tổ công tác do UBND huyện thành lập theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Thực hiện trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp; chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang tự chủ chi thường xuyên, chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành và lĩnh vực. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý ở địa phương. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện; biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức được luân chuyển, bổ nhiệm đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức; 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn.

b) Nhiệm vụ

- Bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Tiếp tục rà soát, phê duyệt đề án vị trí việc làm và thực hiện bố trí viên chức theo vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025; tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Phần đầu thu nội địa năm 2025 tăng khoảng 3-5% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024.

- Quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phần đầu thu ngân sách nhà nước cao hơn khoảng 5% so với ước thực hiện năm 2024.

- Phần đầu trên 80% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.

- Thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025. Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết của Trung ương nhằm đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của Hiến pháp 2013; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo. Cải cách theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp xã hàng năm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các công cụ mạng xã hội tin cậy, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch tài chính ngân sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, người dân tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. 100% dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ đều là hồ sơ trực tuyến. 100% hồ sơ tiếp nhận của các dịch vụ công trực tuyến được xử lý trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai quy trình số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%, 75% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật).

- Trên 50% tổng số hồ sơ công việc tại xã được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Trên 90% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

- 100% người dân và doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Ban hành Kế hoạch về thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Kế hoạch Chuyển đổi số của huyện, của xã năm 2024, gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi nhằm giảm thiểu về thời gian và chi phí của doanh nghiệp trong việc tuân thủ quy định của TTHC.

- Duy trì có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của xã; các chuyên mục CDS trên các phương tiện thông tin, đại chúng của xã.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định. Chuẩn hóa tất cả các quy trình thủ tục hành chính nội bộ, điện tử cấp huyện, xã trên phần mềm một cửa điện tử để đảm bảo triển khai đồng bộ dịch vụ công trực tuyến và liên thông các cấp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Nội dung các hoạt động cụ thể *(có Phụ lục kèm theo)*.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình trong phạm vi quản lý của mình; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng trong CCHC.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. Tăng cường sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của địa phương. Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hằng năm của các xã, thị trấn theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước gồm: ngân sách Trung ương, cấp tỉnh (nếu có), cấp huyện, cấp xã và các nguồn khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Phòng Tài chính – Kế hoạch. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định để triển khai thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã

a) Về ban hành và thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025

UBND xã căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ, các chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Huyện ủy, HUBND, UBND huyện về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; trên cơ sở nội dung kế hoạch này cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024. Kế hoạch phải đảm

bảo các yêu cầu sau:

- Thời điểm ban hành Kế hoạch chậm nhất là ngày 30/01/2025.
- Nội dung Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đáp ứng các yêu cầu sau:
 - + Các mục tiêu CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao.
 - + Các nhiệm vụ CCHC phải bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực cải cách. Các nhiệm vụ CCHC phải cụ thể, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, chi tiết thời gian hoàn thành và gắn với trách nhiệm cụ thể của cơ quan trong quá trình thực hiện. Đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

b) Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 UBND xã báo cáo kết quả CCHC hằng quý, 6 tháng, năm, gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ tổng hợp) trước ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo. Thời điểm chốt số liệu cụ thể như sau:

- Báo cáo Quý I/2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến trước ngày 14/3/2025.
- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến trước ngày 14/6/2025.
- Báo cáo Quý III/2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 14/6/2025 đến trước ngày 14/9/2025.
- Báo cáo năm 2025: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến trước ngày 14/12/2025.

2. Trách nhiệm của các ban, ngành thực hiện các nội dung CCHC

a) Văn phòng-Thống kê (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính xã): xây dựng kế hoạch, tổng hợp báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã (định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm theo quy định).

b) Các ban, ngành chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng Thống kê xã và công chức Tư pháp – Hộ tịch, Văn hoá – Xã hội, Tài chính - Kế toán, địa chính-xây dựng-nông nghiệp và môi trường; định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho UBND xã thực hiện; báo cáo kết quả (lồng ghép với báo cáo kết quả thực hiện CCHC của cơ quan), gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ để tổng hợp).

3. Trách nhiệm của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và

giải quyết hồ sơ, TTHC của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC, thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Tiếp tục triển khai thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức giải quyết TTHC. Báo cáo kết quả tiếp nhận và trả kết quả TTHC của cơ quan hàng quý, 6 tháng, và năm về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ để tổng hợp) trước ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã: phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác truyền thông, nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC tổ chức và cá nhân.

5. Công an xã

a) Thực hiện tốt công tác CCHC tại cơ quan. Nâng cao trách nhiệm phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp xã; tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của đơn vị, thực hiện có hiệu quả dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn xã.

b) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong giải quyết TTHC, nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

6. Văn hóa-Xã hội: xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền Chương trình CCHC và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC của UBND xã; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước xã Gia Phú năm 2025, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời (qua Văn phòng-Thống kê) để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT H(15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hà

Phụ lục
DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC XÃ GIA PHÙ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 17/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2025 của UBND xã)

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC					
1	Quyết định ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Gia Phù năm 2025	Kế hoạch của UBND xã	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	Tháng 01/2025	
2	Quyết định ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2025	- Quyết định của Chủ tịch UBND xã; - Báo cáo kết quả theo quy định.	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	Quyết định (tháng 02/2025)	
3	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2025	Quyết định; báo cáo kết quả kiểm tra; văn bản chấn chỉnh của Chủ tịch UBND huyện	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	Quyết định (tháng 02/2025); Báo cáo; Văn bản chấn chỉnh (tháng 12/2025).	
4	Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025	- Quyết định; - Báo cáo (lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2025).	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	Quyết định (tháng 02/2025); Báo cáo định kỳ quý/6 tháng/năm (lồng ghép với Báo cáo CCHC năm 2025).	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
5	Quyết định của UBND xã về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025	- Quyết định của UBND xã; - Báo cáo kết quả theo quy định.	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	- Quyết định (sau khi UBND huyện ban hành Nghị quyết); - Báo cáo định kỳ theo quy định.	
6	Tổ chức thẩm định, đánh giá mức độ mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của UBND xã	Quyết định công nhận mức độ HTNV của UBND xã.	UBND xã	Các ban, ngành, UBND xã	Quyết định công nhận mức độ HTNV (tháng 12/2025).	
7	Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh giao	- Báo cáo định kỳ tháng/quý/năm theo quy định	Văn phòng Thống kê xã	Các ban, ngành, 10 bản	Báo cáo kết quả năm (tháng 12/2025)	
8	Phối hợp với UBND huyện, Phòng Nội vụ Điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính và Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025	- Danh sách điều tra	UBND xã	Các ban, ngành, CBCC	- Danh sách điều tra (theo thời hạn của tỉnh)	
9	Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy chính quyền với nhân dân	- Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo của Lãnh đạo của Đảng ủy về việc giải quyết những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của cử tri; - Báo cáo tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của	Văn phòng Thống kê xã	Các cơ quan, đơn vị, 10 bản	01 năm ít nhất 01 lần	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		cử tri và kết quả giải quyết.				
10	Nâng cấp phần mềm theo dõi, đánh giá Chỉ số CCHC đối với các xã, thị trấn	Phần mềm được sửa đổi, bổ sung và đưa vào sử dụng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2025	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Ban hành Quyết định công bố hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Quyết định của UBND xã	Tư pháp-Hộ tịch	Các ban, ngành, UBND xã	Quý I/2025	
2	Ban hành Kế hoạch của UBND xã thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Tư pháp-Hộ tịch	Các ban, ngành, UBND xã	- Ban hành Kế hoạch (tháng 01/2025); - Báo cáo lần 1 (tháng 11/2025).	
3	Thông báo danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành (nếu có) đã hết hiệu lực đến 31/12/2025	Thông báo của Chủ tịch UBND xã	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Các công chức có liên quan, các ngành, đoàn thể xã, 10 cơ sở bản	Tháng 01/2025	
4	Ban hành Kế hoạch về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Tư pháp-Hộ tịch	Các ban, ngành, UBND xã	- Ban hành Kế hoạch (tháng 01/2025); - Báo cáo (tháng 12/2025).	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
5	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của Chính phủ, của huyện, của xã	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của xã.	Tư pháp-Hộ tịch	Các ban, ngành, UBND xã	- Ban hành, Kế hoạch (tháng 01 năm 2025); - Báo cáo (quý IV/2025).	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Văn phòng Thống kê xã	Các ban, ngành, UBND xã	- Kế hoạch (Quý I/2025); - Báo cáo kết quả định kỳ quý/6 tháng/năm theo quy định (tháng 12/2025).	
2	Kế hoạch Phối hợp Kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tham mưu UBND xã chỉ đạo chấn chỉnh việc giải quyết trễ hạn các hồ sơ TTHC và đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hạn	Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Văn phòng Thống kê xã	Các ban, ngành, UBND xã	- Kế hoạch (Quý I/2025); - Báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.	
3	Góp ý Xây dựng dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh hoặc Quyết định công bố TTHC (trong trường hợp được Luật giao) kịp thời, theo đúng quy định pháp luật	Góp ý Dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng Thống kê xã	CBCC xã	Khi có dự thảo Quyết định công bố TTHC của bộ, ngành, Trung ương	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
4	Công khai đầy đủ, kịp thời về tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Báo cáo kết quả định kỳ quý/ 6 tháng/ năm lồng ghép trong báo cáo kết quả Kiểm soát TTHC; báo cáo CCHC theo quy định.	UBND cấp xã	Văn phòng Thống kê xã; Văn hóa-XH	Báo cáo theo định kỳ theo quy định	
5	Tổ chức đối thoại của người đứng đầu với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC (02 lần/năm)	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả lồng ghép trong Báo cáo kết quả Kiểm soát TTHC; báo cáo CCHC theo quy định.	Các ban, đơn vị, UBND xã	Ban Tiếp Công dân, Văn phòng Thống kê xã;	- Kế hoạch (quý I/2025); - Báo cáo theo định kỳ năm.	
6	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng Thống kê xã	UBND các xã	Báo cáo định kỳ theo quý, năm theo quy định	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
1	Thực hiện số lượng biên chế công chức trong cơ quan theo Quyết định giao của UBND tỉnh	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Thống kê xã	Các ban, ngành; UBND xã	Quý IV/2025	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
2	Thực hiện tinh giản biên chế năm 2025	Tờ trình của UBND xã	UBND xã	CBCC xã	Quý II/2025	
3	Tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã 2025	Công văn của UBND huyện	UBND xã	UBND xã	Sau khi tỉnh đề nghị tham gia ý kiến	
4	Tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh giao số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã 2025	Công văn của UBND huyện	UBND xã	UBND xã	Sau khi tỉnh đề nghị tham gia ý kiến	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024	- Công văn đăng ký chỉ tiêu; - Báo cáo kết quả theo quy định	UBND xã	UBND xã	- Công văn tháng 9/2025; - Báo cáo kết quả tháng 12/2025	
2	Triển khai Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả theo quy định.	UBND xã	UBND xã	- Kế hoạch (Sau khi UBND huyện ban hành KH)	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
3	Quyết định thành lập hội đồng về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	UBND xã	CBCC xã	Tháng 10/2025	
4	Tổng hợp việc đánh giá xếp loại cán bộ, công chức của UBND xã; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	- Các văn bản có liên quan; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	UBND xã	CBCC xã	Quý IV/2025	
5	Kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	UBND xã	CBCC xã	Thường xuyên	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Quyết định ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của UBND xã	- Quyết định của UBND xã - Báo cáo của UBND xã.	Tài chính – Kế toán	Các ban, ngành, đoàn thể	- Tháng 01/2025 (sau khi có chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh ban hành); - Báo cáo kết quả theo quy định.	
2	Quyết định của UBND xã giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 cho các ban, ngành, đoàn thể Nghị quyết của HĐND xã	Quyết định; Báo cáo kết quả theo quy định	Tài chính – Kế toán	Các ban, ngành, đoàn thể	Tháng 12/2025	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
3	Quyết định của UBND xãban hành quy định cơ chế quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2026	Quyết định; Báo cáo kết quả theo quy định	Tàichính – Kế toán	Các ban, ngành, đoàn thể	Tháng 12/2025	
4	Quyết định của UBND xã công khai quyết toán ngân sách năm 2024 và công khai dự toán ngân sách năm 2025	Quyết định của UBND xã	Tàichính – Kế toán	Các cơ quan, đơn vị, UBND xã	Tháng 12/2025	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Kế hoạch chuyển đổi số xã Gia Phù năm 2025	Kế hoạch của xã	CC VH&TT	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã	Quý I/2025	
2	Chuẩn hoá việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC	Báo cáo kết quả Báo cáo kết quả theo quy định (lồng ghép trong báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ)	Văn phòng HĐND-UBND xã, các cơ quan, đơn vị	CC VH&TT; Phòng Văn hoá và Thông tin;	Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	
3	Kế hoạch về thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả (lồng ghép trong báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ).	Văn phòng HĐND-UBND xã	Phòng Văn hoá và Thông tin	- Kế hoạch tháng 01/2025 - Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	

STT	Danh mục các hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
4	Triển khai Hệ thống và duy trì, cập nhật thường xuyên dữ liệu cán bộ, công chức xã	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả.	UBND xã	Cán bộ, công chức, KCT cấp xã	- Kế hoạch (sau) - Báo cáo kết quả theo quy định	
5	Tổ chức triển khai quy trình số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%, 75% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định (lồng ghép trong báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ).	Văn phòng-Thống kê	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Báo cáo kết quả định kỳ trước ngày 15 của quý/6 tháng/năm	
VIII	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI					
1	Dự thảo Quyết định của UBND xã về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026	Dự thảo Quyết định của UBND xã	Công chức VP-TK, Tài chính-Kế toán	Các cơ quan, đơn vị, UBND xã	Tháng 12/2025	